TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:07/2017/QĐST – DS	*Phổ Yên, ngày 20 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 463, 466, 468, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2017/TLST – DS ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hà Văn C, sinh năm 1959

ĐKHKTT: Xóm Nguyễn Hậu, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: 1.Anh Hà Minh Q, sinh năm 1983

2.Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1982

Đều HKTT: Xóm Quyết Tiến, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về nghĩa vụ trả nợ: ông Hà Văn C, anh Hà Minh Q, chị Hoàng Thị Đ nhất trí thỏa thuận: Anh Hà Minh Q có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ chung của vợ chồng (tiền gốc) là 13.000.000đ(mười ba triệu đồng chẵn). Ông C không yêu cầu chị Đ có trách nhiệm trả khoản nợ cùng anh Q. Tòa án đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Hà Văn C đối với chị Hoàng Thị Đ.

2.2) Về thời hạn, phương thức trả nợ: Anh Hà Minh Q thỏa thuận trả khoản tiền 13.000.000đ cho ông Hà Văn C làm 03 đợt, cụ thể như sau:

+ Đợt 1: trả 3.000.000đ vào ngày 30/01/2018 (dương lịch);

+ Đợt 2: trả 3.000.000đ vào ngày 28/02/2018 (dương lịch);

+ Đợt 3: trả 7.000.000đ vào ngày 30/4/2018 (dương lịch).

2.3) Về địa điểm trả nợ: anh Hà Minh Q thỏa thuận có trách nhiệm trả nợ cho ông C theo các đợt như trên tại nhà riêng của ông C thuộc xóm Nguyễn Hậu, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2.4) Về lãi xuất đối với khoản tiền vay: Ông C thỏa thuận không tính lãi đối với khoản tiền vay 13.000.000đ đối với anh Q.

2.5) Biện pháp bảo đảm thi hành án: Ông Hà Văn C, anh Hà Minh Q nhất trí thỏa thuận: Nếu hết hạn mỗi kỳ thanh toán mà anh Q chưa trả được cho ông C số tiền mà kỳ hạn đó anh Q có nghĩa vụ phải trả thì ông C có quyền yêu cầu thi hành án buộc anh Q phải trả toàn bố số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

2.6) Lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền nợ: Ông Hà Văn C, anh Hà Minh Q thống nhất thỏa thuận không tính lãi suất khoản tiền nợ khi anh Q chưa thi hành xong.

2.7) Về Án phí: Anh Hà Minh Q thỏa thuận chịu 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung công quỹ Nhà nước. Trả lại cho ông Hà Văn C 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Biên lai thu số 0008397 ngày 30/11/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Chi cục Thi hành án DS TX Phổ Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà